

Họ và tên:.....Lớp:.....

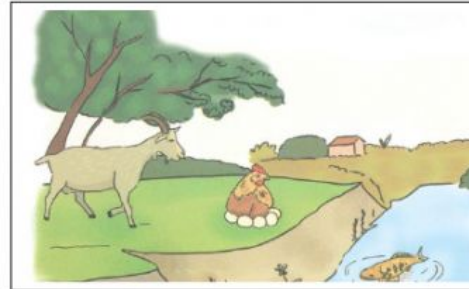
PHIẾU HỌC TẬP MÔN TIẾNG VIỆT
TUẦN 3 – Tiết 2

Bài 1: Con hãy tích vào biểu tượng loa nhỏ để đọc:

Cá đẻ ở hồ.

Gà đẻ ở bờ đê.

Đê ở đó, la “be be”: “Gà đẻ... gà đẻ”.



* Nối đúng:

Cá

đẻ ở bờ đê.

Gà

la “be be”.

Đê

đẻ ở hồ.

Bài 2: Tích ✓ vào các sự vật:

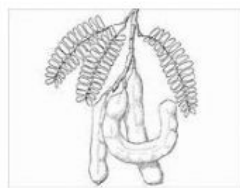
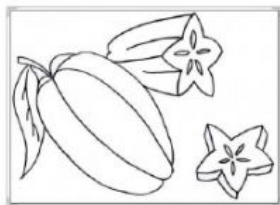
a. Có tên gọi không chứa âm ia:



b. Có tên gọi chứa âm h:



Bài 3: Tích ✓ vào tranh chứa tiếng có âm ê:



Bài 4: Điền vào chỗ trống:

a. ô hay ơ:



b..... ê



cá c.....



đ..... bé

b. cò, đõ hay bờ?

- Bà bé.

- Bé có cá

- ê có đẽ.

Bài 5: Nói:



đĩa

ly

gỗ

hổ

Bài 6: Điền:a, o, ê

Bé c..... b..... c.....



PHIẾU HỌC TẬP MÔN TOÁN

TUẦN 3 – Tiết 3

Bài 1: ($>$, $<$, $=$) ?

1 3

4 4

7 9

6 3

4 8

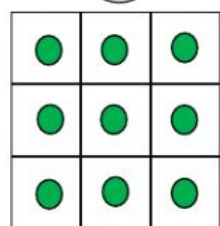
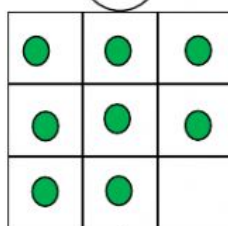
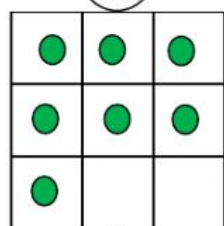
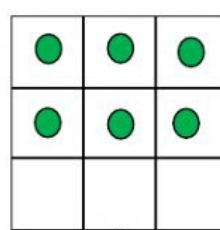
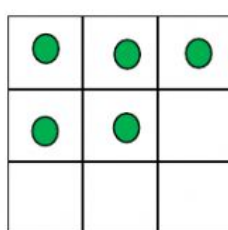
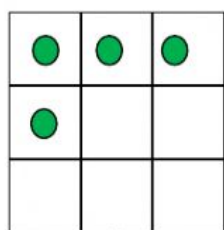
9 7

3 3

9 8

0 5

Bài 2: : Số:



Bài 3: Trong các số từ 0 đến 10 :

a) Số bé nhất là :  , số lớn nhất là: 

Bài 4: Xếp các số sau: 3, 5, 7, 2, 4.

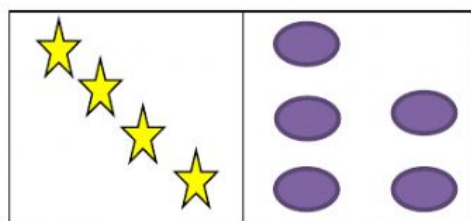
a. Theo thứ tự từ bé đến lớn: ↗



b. Theo thứ tự từ lớn đến bé: ↘



Bài 5: **Viết theo mẫu:**



4	<	5
---	---	---

5	>	4
---	---	---



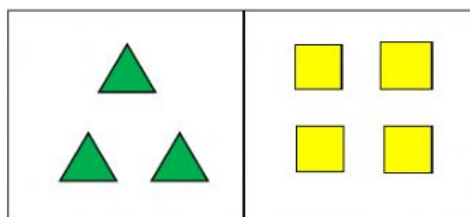
--	--	--

--	--	--



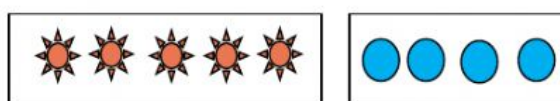
--	--	--

--	--	--



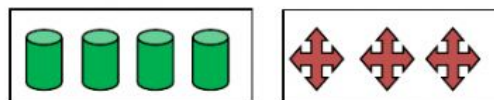
--	--	--

--	--	--



--	--	--

--	--	--



--	--	--

--	--	--

Bài 6: Tích ✓ vào ô trống chứa số:

* Lớn nhất

a. 7 5 1 6 9



b. 2 10 3 8 4



* Bé nhất

a. 10 5 8 2 7



b. 5 6 3 9 1



Bài 7: Số:

$$\begin{array}{l} \dots < 3 \\ 5 > \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 3 > \dots \\ 2 > \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 4 < \dots \\ 1 < \dots \end{array}$$